

Bản án số: 13/2021/HNGĐ-ST
Ngày 31-5-2021
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên

Bà Hoàng Thị Chính

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Việt Anh - Thư ký Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 269/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 270/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 329/2021/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L; nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Lương Văn Phước A; nơi cư trú: Tổ V 2, phường T, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lương Văn Phước A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng vào ngày 26 tháng 11 năm 2016. Sau khi kết hôn, chị và anh Phước A về sống chung tại Tổ V 2, phường T, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống, giữa vợ chồng chị phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên xảy ra cãi nhau, cuộc sống vợ chồng căng thẳng, không hạnh phúc. Từ tháng 10 năm 2019 do không giải quyết được mâu thuẫn, chị và anh Phước A đã sống ly thân nhau. Chị

và 02 con về sống tại Thôn X, xã T, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng còn anh Phước A vẫn sống tại Tổ V 2, phường T, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Nguyên nhân nảy sinh mâu thuẫn là do tính cách hai bên không hợp nhau, vợ chồng bất đồng nhau về quan điểm sống. Mặt khác, anh Phước A ham chơi, không quan tâm đến gia đình, vợ con, nhiều khi còn đánh chị, Mặc dù đã được gia đình động viên khuyên giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không được cải thiện mà tình trạng ngày càng trầm trọng hơn. Đến nay chị xác định tình cảm của chị đối với anh Phước A không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng và trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên chị đề nghị Toà án nhân dân quận Kiến An giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lương Văn Phước A.

Về con chung: Chị và anh Lương Văn Phước A có 02 con chung là Lương Gia H, sinh ngày 09 tháng 9 năm 2016 và Lương Việt H, sinh ngày 09 tháng 9 năm 2016. Các con hiện đang sống cùng với chị và được học hành đầy đủ, chu đáo. Chị hiện là công nhân của công ty LG Việt Nam, thu nhập hàng tháng khoảng 11.000.000đ (mười một triệu đồng), có đủ điều kiện và khả năng nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Khi ly hôn chị nhận nuôi 02 con chung đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng: Quá trình tiến hành tố tụng của Tòa án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Nguyên đơn chấp hành đầy đủ các quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa chấp hành đầy đủ các quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự; Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử về cơ bản đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giải quyết cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn với anh Lương Văn Phước A. Về con chung: Giao 02 con chung là Lương Gia H và Lương Việt H đều sinh ngày 09 tháng 9 năm 2016 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung và về tài sản chung do chị L không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Về án phí, buộc chị L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án: Anh Lương Văn Phước A là bị đơn, hiện cư trú tại Tổ V 2, phường T, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Tòa án nhân dân quận Kiến An đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định

hoãn phiên tòa nhưng anh Lương Văn Phước A không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Lương Văn Phước A. Chị Nguyễn Thị L đã được Tòa án triệu tập lần 2 nhưng chị L vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn là chị Nguyễn Thị L.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Lương Văn Phước A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trảng Minh, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng ngày 26 tháng 11 năm 2016. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Căn cứ vào lời khai của chị Nguyễn Thị L và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định chị Nguyễn Thị L và anh Lương Văn Phước A trong quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, lối sống, tính cách không hợp nhau. Chị L và anh Phước A đã sống ly thân nhau từ tháng 10 năm 2019, hai bên không còn tình cảm với nhau, không có bất cứ trách nhiệm gì đối với nhau nữa. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị L và anh Lương Văn Phước A đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị L là phù hợp pháp luật và thực tế vụ kiện, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Lương Văn Phước A có 02 con chung là Lương Gia H, sinh ngày 09 tháng 9 năm 2016 và Lương Việt H, sinh ngày 09 tháng 9 năm 2016, các cháu hiện đang sống cùng chị Nguyễn Thị L. Quá trình giải quyết vụ án, anh Lương Văn Phước A không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị Nguyễn Thị L. Lời khai của chị Nguyễn Thị L và tài liệu chứng cứ thể hiện, từ trước đến nay, chị L vẫn chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung, anh Phước A không có trách nhiệm gì. Để đảm bảo cho các cháu Lương Gia H và Lương Việt H có điều kiện chăm sóc và phát triển một cách tốt nhất, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Lương Gia H và cháu Lương Việt H cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An tại phiên tòa là phù hợp pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, do chị L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về tài sản.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, điểm a khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều

27, Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị L ly hôn với anh Lương Văn Phước A.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Lương Gia H, sinh ngày 09 tháng 9 năm 2016 và Lương Việt H, sinh ngày 09 tháng 9 năm 2016 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, do chị Nguyễn Thị L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015179 ngày 01 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, Chị Nguyễn Thị L đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị L và anh Lương Văn Phước A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Kiến An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- UBND phường Tràng Minh, thành phố Hải Phòng (ĐKKH: 26/11/2016);
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Minh Thông